TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 248/2023/QĐST-DS	*Quy Nhơn, ngày 29 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 197/2023/TB-TLVA ngày 10 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn***: Ông Trần Văn N , sinh năm: 1960
Bà Lê Thị Ngọc B , sinh năm: 1960
Cùng địa chỉ: 18 Nguyễn Hoàng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
Đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Ngọc B là ông Trần Văn N
(Theo văn bản ủy quyền số: 002281, quyển số 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 26/6/2023 tại Văn phòng công chứng Thanh Bình).

**** Bị đơn***: Anh Nguyễn Bá S , sinh năm: 1983
Địa chỉ: Tổ 17A, KV3, P. Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
Ông Trần Văn Nam, bà Lê Thị Ngọc B và anh Nguyễn Bá S thống nhất hủy hợp đồng thuê quyền sử dụng đất, được ký kết ngày 01/11/2017 và phụ lục hợp đồng ký ngày 01/10/2020 giữa ông Trần Văn N , bà Lê Thị Ngọc B và anh Nguyễn Bá S

2.2 Anh Nguyễn Bá S thống nhất còn nợ tiền thuê mặt bằng của ông Trần Văn N và bà Lê Thị Ngọc B là 220.000.000đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng).

2.3 Anh Nguyễn Bá S thống nhất trả số tiền 220.000.000đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng) cho ông Trần Văn N và bà Lê Thị Ngọc B vào thời gian cụ thể như sau:

- Ngày 30/9/2023 trả 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng);

- Ngày 31/10/2023 trả 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng);

- Ngày 31/12/2023 trả 70.000.000đồng (bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. *Về chi phí xem xét, thẩm định:* 3.000.000đ (ba triệu đồng) đã chi phí xong, ông Trần Văn N và bà Lê Thị Ngọc B tự nguyện chịu.

4. Án phí DSST: Anh Nguyễn Bá S phải chịu 6.250.000đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông ông Trần Văn N và bà Lê Thị Ngọc B được miễn toàn bộ tiền tạm ứng án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trong trường hợp quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Quy Nhơn;
- Chi cục THA Dân sự Tp Quy Nhơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Ngọc Lan